

Số: 837/QĐ-ĐHYKV

Nghệ An, ngày 20 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng
của Trường Đại học Y khoa Vinh**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA VINH

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022 ;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP;

Căn cứ Công văn số 419/BTĐKT-P.I ngày 23/4/2024 của Ban Thi đua khen thưởng Trung ương về việc trao đổi một số nội dung về nghiệp vụ thi đua khen thưởng ;

Căn cứ QĐ số 14/2024/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của UBND tỉnh Nghệ An ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 1658/QĐ-ĐHYKV ngày 30/10/2023 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ Trường Đại học Y khoa Vinh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua khen thưởng của Trường Đại học Y khoa Vinh.

Điều 2. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây về Thi đua khen thưởng đều không còn hiệu lực.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các khoa, phòng, đơn vị trực thuộc Trường, cán bộ, viên chức, người lao động trong Trường Đại học Y khoa Vinh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận :

- HĐT, BGH;
- VP ĐU, CD, ĐTN;
- Như điều 3;
- Lưu VT, TCTH.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Tuấn

**QUY CHẾ THI ĐUA KHEN THƯỞNG
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA VINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 837/QĐ-ĐHYKV ngày 20 tháng 6 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường ĐHYK Vinh)*

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Y khoa Vinh (sau đây viết tắt là Trường ĐHYK Vinh), bao gồm: Tổ chức phát động phong trào thi đua; hình thức và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, khen thưởng; thẩm quyền quyết định, trao tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết về thủ tục, hồ sơ khen thưởng; việc quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng và xử lý vi phạm về thi đua, khen thưởng; hoạt động của Hội đồng thi đua, khen thưởng Nhà trường.

2. Các nội dung khác về công tác thi đua, khen thưởng không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo Luật thi đua, khen thưởng và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Viên chức và người lao động hợp đồng có thời gian làm việc từ đủ 06 tháng trở lên và tập thể khoa, phòng, đơn vị thuộc, trực thuộc Trường ĐHYK Vinh.

2. Các đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều này lập được thành tích trong các phong trào thi đua đều được xem xét công nhận và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và khen thưởng. Tập thể, cá nhân không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này nếu có thành tích xuất sắc, có công lao đóng góp cho sự nghiệp phát triển của Nhà trường được Hiệu trưởng nhà trường xem xét đề nghị khen thưởng theo quy định.

3. Quy định bình xét thi đua đối với một số trường hợp đặc biệt:

a) Đối với viên chức, người lao động hợp đồng chuyển công tác, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu thi đua, khen thưởng. Trường hợp viên chức, người lao động hợp đồng có thời gian công tác tại đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên, khi xét danh hiệu thi đua, khen thưởng phải có ý kiến nhận xét của

đơn vị cũ trước khi chuyển đến.

b) Không bình xét thi đua các trường hợp mới tuyển dụng dưới 6 tháng; nghỉ việc từ 40 ngày làm việc trở lên tính đến thời điểm bình xét; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên; viên chức được cử đi học không hoàn thành nhiệm vụ học tập hoặc có kết quả học tập trung bình trở xuống hoặc chậm tiến độ học tập...theo quy định (trừ trường hợp có lý do chính đáng được Hội đồng thi đua khen thưởng Nhà trường chấp nhận);

c) Các trường hợp đặc biệt khác do Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường quyết định.

Điều 3. Giải thích từ ngữ.

1. *Thi đua* là hoạt động có tổ chức do người có thẩm quyền phát động với sự tham gia tự nguyện của cá nhân, tập thể.

2. *Danh hiệu thi đua* là hình thức ghi nhận, biểu dương, tôn vinh và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong thi đua.

3. *Khen thưởng* là việc ghi nhận, biểu dương, tôn vinh và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với cá nhân, tập thể có thành tích đóng góp cho quá trình xây dựng và phát triển Nhà trường, xã hội.

4. *Sáng kiến* là giải pháp có tính mới về kỹ thuật, quản lý, tác nghiệp, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mang lại hiệu quả, đã được áp dụng hoặc áp dụng thử tại cơ sở mang lại lợi ích thiết thực, có khả năng nhân rộng và được cấp có thẩm quyền công nhận.

Điều 4. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Tự nguyện, tự giác, công khai; đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác cùng phát triển. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào kết quả phong trào thi đua; điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được; không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn.

2. Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thi đua theo chuyên đề không dùng làm căn cứ đề nghị cấp trên khen thưởng công trạng.

3. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

4. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng theo thứ tự từ trên xuống.

5. Thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến đối với cá nhân là nữ lãnh đạo, quản lý được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung. Trường hợp cá nhân nữ lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng được quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian để xét khen thưởng quá trình cống hiến thực hiện theo quy định chung.

6. Chính xác, minh bạch, kịp thời; hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó.

7. Bảo đảm nguyên tắc bình đẳng trong khen thưởng; chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ (khoa, phòng, đơn vị) và cá nhân, đặc biệt quan tâm tới người lao động, người trực tiếp giảng dạy không giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

8. Một sáng kiến, đề tài chỉ được sử dụng một lần khi làm tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng, sáng kiến đã sử dụng khi xét danh hiệu thi đua thì không được dùng trong xét hình thức khen thưởng và ngược lại. Không dùng một sáng kiến để xét nhiều hình thức khen thưởng.

CHƯƠNG II

TỔ CHỨC THI ĐUA, CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Mục 1. Tổ chức thi đua, hình thức và nội dung phong trào thi đua.

Điều 5. Tổ chức phong trào thi đua.

1. Hiệu trưởng chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp tổ chức phát động, chỉ đạo, tổ chức phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể và cá nhân có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng.

2. Hội đồng thi đua khen thưởng Nhà trường căn cứ vào nhiệm vụ, chỉ tiêu, kế hoạch công tác đề tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp thi đua; tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các phong trào thi đua, khen thưởng; tổ chức sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến, đề xuất khen thưởng.

3. Trường các khoa, phòng, đơn vị phối hợp cùng với tổ chức chính trị xã hội cùng cấp căn cứ nội dung phong trào thi đua do Hiệu trưởng phát động, tổ chức thực hiện và duy trì thường xuyên các phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; chủ động phát hiện, lựa chọn cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng; tổ chức tổng kết thi đua khen thưởng của đơn vị mình.

Điều 6. Hình thức và nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Hình thức tổ chức thi đua:

- a) Thi đua thường xuyên
- b) Thi đua theo đợt (thi đua chuyên đề)

2. Nội dung tổ chức phong trào thi đua.

- a) Xác định mục tiêu, phạm vi, đối tượng và nội dung thi đua;
- b) Xác định chỉ tiêu, khẩu hiệu và thời hạn thi đua;
- c) Xác định biện pháp tổ chức phong trào thi đua;
- d) Phát động, chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua;
- e) Sơ kết, tổng kết và khen thưởng thi đua.

Mục 2. Danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua

Điều 7. Các danh hiệu thi đua.

1. Đối với cá nhân:

- a) Lao động tiên tiến;
- b) Chiến sỹ thi đua cơ sở;
- c) Chiến sỹ thi đua cấp Tỉnh;
- d) Chiến sỹ thi đua toàn quốc.

2. Đối với tập thể:

- a) Tập thể lao động tiên tiến;
- b) Tập thể lao động xuất sắc;
- c) Cờ thi đua của Tỉnh;
- d) Cờ thi đua của Chính phủ;

Điều 8. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Danh hiệu Lao động tiên tiến được xét tặng cho các cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- a. Được Nhà trường đánh giá và xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

b. Chấp hành tốt chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy chế của đơn vị;

c. Tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ;

d. Có đạo đức, lối sống lành mạnh; tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

đ. Trong năm không có quá 02 lần xếp loại B, không có tháng nào xếp loại C, D.

e. Ngoài các tiêu chuẩn trên, danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét cho viên chức đạt tiêu chuẩn cụ thể theo từng nhóm đối tượng như sau:

- Đối với viên chức khối hành chính làm việc tại các phòng ban: đạt tổng số điểm thi đua từ 17 điểm trở lên, trong đó có ít nhất 01 điểm thưởng, không có điểm liệt trong số các tiêu chí có điểm hoàn thành. (Phụ lục 05);

- Đối với viên chức khối giảng viên tham gia giảng dạy tại các Khoa, Bộ môn: đạt tổng số điểm thi đua từ 17 điểm trở lên, trong đó có ít nhất 01 điểm thưởng, không có điểm liệt trong số các tiêu chí có điểm hoàn thành (Phụ lục 06);

- Đối với viên chức khối giảng viên làm việc kiêm nhiệm tại các Phòng, ban, trung tâm: đạt tổng điểm thi đua từ 17 điểm trở lên, trong đó có ít nhất 01 điểm thưởng, không có điểm liệt trong số các tiêu chí có điểm hoàn thành (Phụ lục 07).

* Các trường hợp khác được xét danh hiệu Lao động tiên tiến:

a) Đối tượng nữ nghỉ thai sản theo chế độ quy định của Nhà nước; những người có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ quan y tế, thì thời gian nghỉ vẫn được tính để xem xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

b) Các cá nhân được cử đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, nếu đạt kết quả từ loại khá trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có báo cáo kết quả theo quy định của Trường, kết hợp với thời gian công tác tại Trường để bình xét danh hiệu thi đua. Các trường hợp được cử đi học, bồi dưỡng liên tục từ 01 năm trở lên, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì năm đó được xếp tương đương danh hiệu “Lao động tiên tiến” để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác;

Điều 9. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”

1. Danh hiệu CSTĐ cơ sở được xét tặng cho các cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a. Đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;

b. Được Nhà trường đánh giá xếp loại mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" **hoặc** có sáng kiến, cải tiến được áp dụng đem lại hiệu quả thiết thực và có khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở **hoặc** có đề tài, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu, áp dụng hiệu quả và có phạm vi ảnh hưởng tại cơ sở.

(Có Quyết định của Hiệu trưởng về việc công nhận sáng kiến được áp dụng hiệu quả, có khả năng nhân rộng hoặc Quyết định nghiệm thu và xác nhận hiệu quả, phạm vi ảnh hưởng trong cơ sở của đề tài/đề án khoa học).

c. Không có tháng nào xếp loại C và không quá 01 lần xếp loại B trong năm.

d. Có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Nhà trường từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng).

e. Ngoài các tiêu chuẩn trên, danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" được xét cho viên chức đạt tiêu chuẩn cụ thể theo từng nhóm đối tượng như sau:

- Đối với viên chức khối hành chính làm việc tại các phòng ban: đạt tổng số điểm thi đua từ 19 điểm trở lên, trong đó tổng điểm thưởng ít nhất là 02 điểm.

- Đối với viên chức khối giảng viên tham gia giảng dạy tại các Khoa, Bộ môn: đạt tổng số điểm thi đua từ 21 điểm trở lên, trong đó điểm thưởng ở tiêu chí 2 phải đạt ít nhất 04 điểm.

- Đối với viên chức khối giảng viên làm việc kiêm nhiệm tại các Phòng, ban, trung tâm: đạt tổng điểm thi đua từ 20 điểm trở lên, trong đó tổng điểm thưởng ít nhất 03 điểm.

- Đối với giảng viên có trình độ Tiến sỹ ngoài các tiêu chuẩn trên cần đạt 01 trong các tiêu chí sau:

- + Tham gia viết sách chuyên khảo, sách giáo trình, tài liệu tham khảo được xuất bản tại các Nhà xuất bản có uy tín và có mã số ISBN.

- + Có bài báo khoa học đúng chuyên ngành được đăng ở các tạp chí khoa học trong nước/quốc tế nằm trong danh mục tính điểm khoa học của Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước có điểm từ 1,0 trở lên.

- Đối với viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý, đơn vị do cá nhân quản lý phải đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến".

2. Không xét tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" đối với các trường hợp sau:

- Giảng viên nữ dưới 48 tuổi, giảng viên nam dưới 51 tuổi không hoặc chưa đi học nghiên cứu sinh hoặc không có minh chứng cho việc chuẩn bị đi học; (trừ

các trường hợp mới tuyển dụng dưới 03 năm hoặc vừa hoàn thành chương trình thạc sĩ, Chuyên khoa I, II trong thời gian 04 năm kể từ ngày nhận bằng)

- Giảng viên, kỹ thuật viên thuộc khối ngành Y - Dược không có chứng chỉ hành nghề **hoặc** chứng chỉ hành nghề hết hạn, không đạt yêu cầu nhưng không làm thủ tục, học tập, bồi dưỡng để cấp lại.

Điều 10. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”

Danh hiệu CSTĐ cấp tỉnh được xét tặng cho các cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a. Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở.

b. Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong tỉnh hoặc có đề tài, đề án, công trình khoa học được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh.

(Có Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công nhận sáng kiến được áp dụng hiệu quả, có khả năng nhân rộng trong phạm vi toàn tỉnh hoặc Quyết định nghiệm thu và xác nhận hiệu quả, phạm vi ảnh hưởng của đề tài/đề án khoa học trong toàn tỉnh)

Điều 11. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”

Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a. Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”;

b. Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

(Có Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công nhận sáng kiến được áp dụng hiệu quả, có khả năng nhân rộng trong phạm vi toàn quốc hoặc Quyết định nghiệm thu và xác nhận hiệu quả, phạm vi ảnh hưởng của đề tài/đề án khoa học trên toàn quốc)

Điều 12. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a. Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;

b. Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

c. Có ít nhất 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

d. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

e. Trong năm học không quá 02 cá nhân xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 13. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng trong số các tập thể lao động tiên tiến đạt các tiêu chuẩn sau:

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;

b. Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

d. Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

2. Tỷ lệ xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” không vượt quá 20% tổng số tập thể được công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

3. Không xét đề nghị “Tập thể lao động xuất sắc” cho tập thể sau:

- Tập thể có số lượng dưới 10 giảng viên trong đó có từ 02 giảng viên trở lên thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 9 Quy chế này.

- Tập thể có số lượng từ 11 đến 20 giảng viên trong đó có từ 3 giảng viên trở lên thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 9 Quy chế này.

- Tập thể có số lượng từ 21 giảng viên trở lên trong đó có từ 4 giảng viên trở lên thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 9 Quy chế này.

Điều 14. Danh hiệu Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh, Cờ thi đua của Chính phủ.

Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”, “Cờ thi đua của Chính phủ” xét tặng hằng năm cho tập thể Trường ĐHYK Vinh được Khối thi đua các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh Nghệ An tổ chức bình xét, đánh giá, suy tôn theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 13, 14 Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ban hành kèm theo Quy chế thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

CHƯƠNG III

HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 15. Hình thức khen thưởng

1. Khen thưởng thường xuyên là hình thức khen thưởng được tiến hành hàng năm theo năm học cho tập thể, cá nhân đã đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm học.

2. Khen thưởng theo đợt (hoặc theo chuyên đề) là hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân đã đạt thành tích xuất sắc sau khi kết thúc thực hiện một đợt thi đua, chương trình hoặc một chuyên đề công tác do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Chủ tịch UBND các cấp, Hiệu trưởng Nhà trường phát động.

3. Khen thưởng đột xuất là hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân đã đạt được thành tích đột xuất, dũng cảm cứu người, tài sản của nhân dân, của nhà nước và của Nhà trường (thành tích đột xuất là thành tích lập được trong hoàn cảnh không được dự báo trước, diễn ra ngoài dự kiến kế hoạch công việc bình thường mà tập thể, cá nhân phải đảm nhận).

Điều 16. Các loại hình khen thưởng đối với cá nhân, tập thể.

1. Giấy khen của Hiệu trưởng;
2. Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh;
3. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
4. Các danh hiệu vinh dự Nhà nước;
5. Huân chương Lao động Hạng nhất, Hạng nhì, Hạng ba

Điều 17. Giấy khen của Hiệu trưởng.

1. Đối với cá nhân.

“Giấy khen của Hiệu trưởng” Trường ĐHYK Vinh xét tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a. Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua;
- b. Lập được thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong Nhà trường;
- c. Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định, quy chế của Nhà trường; tham gia đầy đủ tích cực các phong trào, hoạt động của tổ chức đoàn thể tại cơ quan đơn vị.

2. Đối với tập thể.

Giấy khen của Hiệu trưởng Trường ĐHYK Vinh xét tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a. Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;
- b. Lập được thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong Nhà trường;
- c. Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hành tiết

kiệm, chống lãng phí; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở và các phong trào thi đua.

3. Quy định về số lượng, tỷ lệ đề nghị Giấy khen của Hiệu trưởng (khen thường xuyên) cho cá nhân, tập thể: Số lượng cá nhân đề nghị Giấy khen không quá 20% tổng số “Lao động tiên tiến”; Số lượng tập thể đề nghị Giấy khen không quá 30% tổng số “Tập thể lao động tiên tiến”.

Điều 18. Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Đối với cá nhân

“Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a. Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do tỉnh phát động;

b. Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

c. Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

d. Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;

2. Đối với tập thể.

“Bằng khen của Ủy ban nhân dân” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a. Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

b. Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

c. Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

d. Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Quy định về số lượng, tỷ lệ đề nghị Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh (khen thưởng xuyên) cho cá nhân, tập thể: Số lượng cá nhân đề nghị Bằng khen tối đa 07 người; Số lượng tập thể được đề nghị Bằng khen tối đa 15% trên tổng số “Tập thể lao động tiên tiến”. Trong một năm không xét tặng nhiều hơn hai bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh cho một đối tượng (trừ khen thưởng đột xuất). Khi xét khen thưởng thường xuyên, không xét tặng Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh cho tập thể, cá nhân đang đề nghị đồng thời Bằng khen của Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các mức hạng (trừ trường hợp tập thể, cá nhân của cơ quan, đơn vị có ngày kỉ niệm thành lập năm tròn, cá nhân chuẩn bị nghỉ chế độ hưu trí).

4. Các trường hợp khác có thành tích đề nghị Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại Điều 16 Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND về ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 19. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

1. Đối với cá nhân.

“Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” xét tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a. Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua;
- b. Đã được tặng bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 03 lần được tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở;
- c. Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong cấp bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, đoàn thể trung ương hoặc được giải thưởng ở khu vực;
- d. Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ứng dụng tiến bộ khoa học, kĩ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo.

2. Đối với tập thể.

“Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- a. Lập được thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh;
- b. Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước, ứng dụng tiến bộ khoa học, kĩ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;
- c. Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong cụm, khối thi đua do

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổ chức;

d. Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động hoặc phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên;

đ. Có thành tích xuất sắc trong phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước;

e. Đã được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có 02 lần được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh.

Điều 20. Đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng danh hiệu vinh dự nhà nước.

1. Danh hiệu vinh dự nhà nước để tặng cho cá nhân có những đóng góp đặc biệt xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gồm:

a. “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”;

b. “Thầy thuốc nhân dân”, “Thầy thuốc ưu tú”

2. Danh hiệu “Nhà giáo nhân dân” để tặng cho cá nhân nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nghiên cứu giáo dục đã được tặng danh hiệu “Nhà giáo ưu tú” và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a. Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b. Có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với nghề, thương yêu học trò, có tài năng sư phạm xuất sắc, có công lớn trong sự nghiệp giáo dục, có ảnh hưởng rộng rãi trong ngành và trong xã hội, được học trò, đồng nghiệp và Nhân dân kính trọng;

c. Có thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy từ 20 năm trở lên; đối với cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ nghiên cứu giáo dục thì phải có thời gian công tác trong ngành từ 25 năm trở lên, trong đó có từ 15 năm trở lên trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy.

3. Danh hiệu “Nhà giáo ưu tú” để tặng cho cá nhân, nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nghiên cứu giáo dục đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a. Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b. Có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với nghề, thương yêu học trò, có tài năng sư phạm, có công trong sự nghiệp giáo dục, được học trò, đồng nghiệp và Nhân dân kính trọng;

c. Có thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy từ 15 năm trở lên; đối với cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ nghiên cứu giáo dục thì phải có thời gian công tác trong ngành từ 20 năm trở lên, trong đó có từ 10 năm trở lên trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy.

4. Thời gian công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ được nhân hệ số 02 khi tính thời gian công tác để xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”.

5. Danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” được xét tặng và công bố 03 năm một lần vào dịp kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam.

6. Danh hiệu “Thầy thuốc nhân dân”, “Thầy thuốc ưu tú” để tặng cho cá nhân gồm bác sĩ, dược sĩ, y sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên ngành y, hộ sinh, lương y, lương dược và cán bộ quản lý y tế.

7. Danh hiệu “Thầy thuốc nhân dân” để tặng cho cá nhân quy định tại khoản 6 Điều này đã được tặng danh hiệu “Thầy thuốc ưu tú” đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a. Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b. Có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với nghề, hết lòng thương yêu người bệnh, có tài năng và có nhiều thành tích xuất sắc trong phòng bệnh, chữa bệnh, phát triển khoa học, kỹ thuật về y tế, có nhiều cống hiến cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, có ảnh hưởng rộng rãi trong Nhân dân, được người bệnh và đồng nghiệp tin cậy, kính trọng;

c. Có thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật trong ngành y tế từ 20 năm trở lên; đối với cán bộ quản lý y tế thì phải có thời gian công tác trong ngành y tế từ 25 năm trở lên, trong đó có từ 15 năm trở lên trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật trong ngành y tế.

8. Danh hiệu “Thầy thuốc ưu tú” để tặng cho cá nhân quy định tại khoản 6 Điều này đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a. Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b. Có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với nghề, hết lòng thương yêu người bệnh, có tài năng, có nhiều thành tích xuất sắc trong nghề, được người bệnh, đồng nghiệp và Nhân dân tin cậy, kính trọng;

c. Có thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật trong ngành y tế từ 15 năm trở lên; đối với cán bộ quản lý y tế thì phải có thời gian công tác trong

ngành y tế từ 20 năm trở lên, trong đó có từ 10 năm trở lên trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật trong ngành y tế.

9. Thời gian công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ được nhân hệ số 02 khi tính thời gian công tác để xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc nhân dân”, “Thầy thuốc ưu tú”.

10. Danh hiệu “Thầy thuốc nhân dân”, “Thầy thuốc ưu tú” được xét tặng và công bố 03 năm một lần vào dịp kỷ niệm ngày Thầy thuốc Việt Nam.

11. Phòng Tổ chức - Tổng hợp sẽ có hướng dẫn cụ thể về hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”, “Thầy thuốc nhân dân”, “Thầy thuốc ưu tú” theo từng đợt xét.

Điều 21. Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng Huân chương Lao động.

Huân chương Lao động để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân, tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 42, 43, 44 của Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC BÌNH XÉT CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 22. Hội đồng Thi đua khen thưởng Trường Đại học Y khoa Vinh.

1. Hội đồng Thi đua khen thưởng Trường ĐHYK Vinh do Hiệu trưởng Nhà trường quyết định thành lập, có trách nhiệm tham mưu, tư vấn cho Hiệu trưởng về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Thành phần Hội đồng gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng;
- Hội đồng có 02 Phó Chủ tịch là 01 Phó Hiệu trưởng và 01 Chủ tịch Công đoàn Trường;
- Ủy viên thường trực kiêm thư ký Hội đồng là Trưởng phòng Tổ chức Tổng hợp;
- Chủ tịch Hội đồng quyết định cơ cấu, các thành viên Hội đồng và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng.

3. Hội đồng Thi đua khen thưởng Trường ĐHYK Vinh có nhiệm vụ, quyền hạn:

- a. Tham mưu cho Hiệu trưởng phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền;
- b) Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn; tổ chức thi đua theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng;
- c) Tham mưu cho Hiệu trưởng kiểm tra các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng;
- d) Tham mưu, tư vấn cho Hiệu trưởng quyết định tặng thưởng danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

4. Hoạt động của Hội đồng Thi đua khen thưởng Trường ĐHYK Vinh.

- a. Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, biểu quyết theo đa số trừ những trường hợp cụ thể có quy định khác của pháp luật.
- b. Hội đồng họp khi có ít nhất 2/3 tổng số ủy viên tham dự. Thành viên vắng mặt phải được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng; có ý kiến bằng văn bản đối với các danh hiệu thi đua, khen thưởng phải biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu.
- c. Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường tổ chức họp đột xuất để xét khen thưởng cho các cá nhân và tập thể lập thành tích xuất sắc đột xuất trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Điều 23. Quy trình bình xét thi đua khen thưởng.

1. Thời gian tổ chức bình xét.

- Đối với khen thưởng thường xuyên: Nhà trường tổ chức bình xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng theo năm học. Các đơn vị khoa, phòng thuộc, trực thuộc Trường căn cứ vào thành tích đạt được và kết quả đánh giá xếp loại của Hội đồng đánh giá xếp loại Nhà trường để tổ chức họp bình xét, đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và nộp hồ sơ về phòng Tổ chức Tổng hợp **trước 30/6 hàng năm**.

- Đối với khen thưởng đột xuất, chuyên đề nộp hồ sơ ngay sau khi tập thể, cá nhân lập được thành tích đột xuất và kết thúc chuyên đề công tác.

2. Quy trình các bước tổ chức bình xét thi đua khen thưởng thường xuyên.

Bước 1. Phòng Tổ chức - Tổng hợp gửi thông báo triển khai bình xét thi đua, đề nghị khen thưởng đến các đơn vị trong Trường.

Bước 2. Trường các đơn vị triển khai bình xét thi đua, đề nghị khen thưởng tại đơn vị mình quản lý.

- Đối với cá nhân:

+ Làm báo cáo thành tích, căn cứ thành tích cá nhân tự đánh giá và đề xuất hình thức thi đua khen thưởng (nếu có)

+ Trưởng các đơn vị tiến hành bầu chọn hoặc bỏ phiếu (nếu cần) các danh hiệu thi đua khen thưởng.

- Tập thể: sau khi bình xét thi đua khen thưởng của cá nhân, Trưởng các đơn vị tiến hành đề xuất và bình xét các danh hiệu thi đua khen thưởng cho tập thể.

- Buổi họp bình xét thi đua khen thưởng cho cá nhân và tập thể chỉ hợp lệ khi có trên 75% tổng số viên chức, người lao động của mỗi đơn vị; Đối với danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” phải có tỷ lệ số phiếu đồng ý từ 80% trở lên trên tổng số viên chức có mặt. Sau khi bình xét, gửi hồ sơ về Hội đồng Thi đua khen thưởng Nhà trường qua Phòng Tổ chức - Tổng hợp.

Bước 3. Tiếp nhận, kiểm tra và tổng hợp kết quả

Hồ sơ bình xét thi đua khen thưởng của các đơn vị gửi về Phòng Tổ chức - Tổng hợp. Phòng kiểm tra, tổng hợp kết quả, chuẩn bị phiếu bầu,... và các nội dung có liên quan để tổ chức họp Hội đồng Thi đua khen thưởng Trường.

Bước 4. Hội đồng Thi đua khen thưởng Trường tiến hành họp, đánh giá, bình xét thi đua khen thưởng cho các cá nhân, tập thể trên cơ sở kết quả bình xét của các đơn vị.

Bước 5. Sau khi họp Hội đồng Thi đua khen thưởng Trường, Phòng Tổ chức - Tổng hợp tổng hợp kết quả và thông báo công khai kết quả bình xét thi đua khen thưởng của Hội đồng trên trang thông tin của Trường. Kết quả công khai trong thời gian 05 ngày để nhận phản hồi của các tập thể, cá nhân (nếu có).

Bước 6. Phòng Tổ chức - Tổng hợp soạn thảo Quyết định khen thưởng cấp Trường trình Hiệu trưởng ký và ban hành.

Bước 7. Đối với các danh hiệu thi đua, khen thưởng cấp Bộ, ngành, tỉnh, trung ương, Phòng Tổ chức - Tổng hợp soạn thảo tờ trình đề nghị khen thưởng, biên bản họp bình xét thi đua khen thưởng và hồ sơ của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng trình Hiệu trưởng phê duyệt và gửi Ban Thi đua Khen thưởng tỉnh.

Bước 8. Hoàn tất bình xét thi đua khen thưởng năm học và lưu hồ sơ.

Điều 24. Thủ tục và hồ sơ đề nghị khen thưởng.

1. Mẫu văn bản áp dụng trong hồ sơ khen thưởng thực hiện theo quy định tại Phụ lục I được ban hành kèm theo Nghị định số 98/2003/NĐ-CP ngày 31/12/2003 của Chính phủ.

2. Hồ sơ xét danh hiệu thi đua, khen thưởng gồm:

a. Tờ trình đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của đơn vị (kèm theo danh sách tổng hợp đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng)- (Phụ lục 01);

b. Trích Biên bản bình xét thi đua, khen thưởng của các đơn vị (Phụ lục 02);

c. Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng (Phụ lục 03,04);

d. Các minh chứng có liên quan đến tiêu chuẩn của danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

e. Quyết định/xác nhận của Hiệu trưởng về sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong cơ sở hoặc có đề tài, đề án khoa học, công trình khoa học công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng tại cơ sở; Quyết định/xác nhận Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong bộ/ngành/tỉnh/toàn quốc hoặc có đề tài, đề án khoa học, công trình khoa học công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong bộ/ngành/tỉnh/toàn quốc.

3. Số lượng hồ sơ:

- Các hồ sơ đề nghị thi đua, khen thưởng thuộc thẩm quyền của Hiệu trưởng Trường ĐHYK Vinh nộp 01 bộ bản chính (Hồ sơ đề nghị danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở, Giấy khen của Hiệu trưởng);

- Thuộc thẩm quyền khen thưởng của Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh nộp 03 bộ bản chính (Hồ sơ đề nghị Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, Tập thể lao động xuất sắc, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh...).

- Thuộc thẩm quyền khen thưởng cấp Trung ương nộp 04 bộ bản chính hoặc theo yêu cầu cụ thể của cơ quan có thẩm quyền (Hồ sơ đề nghị Chiến sỹ thi đua toàn quốc, Bằng khen Thủ tướng Chính phủ...)

4. Đối với tập thể cá nhân khi đề nghị xét thi đua, khen thưởng phải gửi đầy đủ hồ sơ, minh chứng theo quy định. Các tập thể cá nhân không có hoặc không đầy đủ hồ sơ theo quy định thì Hội đồng thi đua khen thưởng Nhà trường không xem xét đề nghị và không chịu trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân đó.

CHƯƠNG V

QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG VÀ CHẾ ĐỘ SỬ DỤNG

Điều 25. Nguồn kinh phí chi thi đua khen thưởng.

Kinh phí thi đua, khen thưởng được chi từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của Trường.

Điều 26. Nguyên tắc tính tiền thưởng.

1. Tiền thưởng cho cá nhân, tập thể được khen thưởng được tính trên cơ sở mức lương cơ sở do Chính phủ quy định đang có hiệu lực vào thời điểm ban hành quyết định công nhận danh hiệu thi đua, quyết định hình thức khen thưởng.

2. Tiền thưởng sau khi nhân với hệ số mức lương cơ sở được làm tròn số lên hàng chục nghìn đồng tiền Việt Nam.

3. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn thì mức tiền thưởng cao hơn.

4. Trong cùng một hình thức khen thưởng, cùng một mức khen thưởng, mức tiền thưởng đối với tập thể cao hơn mức tiền thưởng đối với cá nhân.

5. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, có thời gian đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua tương ứng.

6. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều hình thức khen thưởng, có thời gian, thành tích đạt được các hình thức khen thưởng đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các hình thức khen thưởng tương ứng.

7. Trong cùng thời điểm, một đối tượng vừa được công nhận danh hiệu thi đua vừa được quyết định hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

Điều 27. Mức tiền thưởng

1. Mức tiền thưởng cho các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

a. Tiền thưởng danh hiệu thi đua:

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được tặng Bằng chứng nhận, khung, Huy hiệu, hộp đựng Huy hiệu và được thưởng 4,5 lần mức lương cơ sở;

- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh được tặng Bằng chứng nhận, khung, Huy hiệu, hộp đựng Huy hiệu và được thưởng 3,0 lần mức lương cơ sở;

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được tặng Bằng chứng nhận, khung và được thưởng 1,0 lần mức lương cơ sở;

- Danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” được thưởng 0,3 lần mức lương cơ sở.

- Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được tặng Bằng chứng nhận, khung và được thưởng 1,5 lần mức lương cơ sở;

- Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” được thưởng 0,8 lần mức lương cơ sở;

b. Tiền thưởng bằng khen, giấy khen:

- Cá nhân được tặng hoặc truy tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” được tặng Bằng, khung và được thưởng 3,5 lần mức lương cơ sở;

- Cá nhân được tặng hoặc truy tặng Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh được tặng Bằng, khung và được thưởng 1,5 lần mức lương cơ sở;

- Cá nhân được tặng Giấy khen của Hiệu trưởng được tặng Bằng, khung và kèm theo mức tiền thưởng 0,3 lần mức lương cơ sở;

- Tập thể được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh được tặng Bằng, khung và được thưởng 7,0 lần mức lương cơ sở

- Tập thể được tặng Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh được tặng Bằng, khung và được thưởng 3,0 lần mức lương cơ sở;

- Tập thể được tặng Giấy khen của Hiệu trưởng được tặng Bằng, khung và được thưởng 0,6 lần mức lương cơ sở;

2. Mức tiền thưởng định kỳ hằng năm dựa trên kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân được quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ Trường Đại học Y khoa Vinh.

CHƯƠNG VI

XỬ LÝ VI PHẠM VÀ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 28. Xử lý vi phạm về công tác thi đua, khen thưởng.

Tập thể, cá nhân chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc kê khai báo cáo thành tích đề nghị các cấp xét công nhận thi đua khen thưởng. Nếu phát hiện có gian dối trong việc kê khai, báo cáo thành tích để được công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng thì bị hủy bỏ quyết định công nhận danh hiệu thi đua khen thưởng, thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận và tùy theo mức độ vi phạm bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 29. Giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng thực hiện theo Luật khiếu nại, tố cáo. Hiệu trưởng có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng theo đúng quy định của pháp luật.

CHƯƠNG VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 30. Trách nhiệm thi hành

1. Hằng năm, các đơn vị khoa, phòng thuộc, trực thuộc Trường, cá nhân có liên quan căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân để xét và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc cần phản ánh về bộ phận thường trực thi đua (qua Phòng Tổ chức - Tổng hợp) để tổng hợp, báo cáo đề xuất Hiệu trưởng xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Hội đồng Thi đua khen thưởng Nhà trường có trách nhiệm tư vấn giúp Hiệu trưởng quyết định khen thưởng; kiểm tra, chỉ đạo, theo dõi việc tổ chức phát động, triển khai các phong trào thi đua; phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích để đề nghị khen thưởng.

3. Phòng Tổ chức - Tổng hợp có trách nhiệm tham mưu cho Hiệu trưởng thực hiện công tác thi đua khen thưởng, đề xuất đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trong Nhà trường; có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các tập thể, cá nhân thực hiện Quy chế này.

4. Phòng Tài chính Kế toán tham mưu cho Hiệu trưởng bảo đảm kinh phí để tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo các quy định hiện hành.

Điều 31. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ký ban hành. Các quy định và hướng dẫn trước đây trái với Quy chế này đều bãi bỏ./.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA VINH
KHOA/PHÒNG.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-...

Nghệ An, ngày.....tháng.....năm.....

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng năm học.....

Kính gửi: - Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Vinh;
- Hội đồng Thi đua khen thưởng Trường ĐHYK Vinh.

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quy chế Thi đua khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHYKV ngày / /2025 của Trường Đại học Y khoa Vinh;

Thực hiện Công văn số /ĐHYKV-TCTH ngày / / của Trường Đại học Y khoa Vinh về việc triển khai bình xét thi đua khen thưởng năm học.....

Khoa/phòng.....kính đề nghị Hội đồng Thi đua khen thưởng Nhà trường xem xét, trình Hiệu trưởng:

- Xét tặng (danh hiệu thi đua, khen thưởng)....cho....tập thể, ... cá nhân
- Đề nghị cấp trên xét tặng (danh hiệu thi đua, khen thưởng)...cho...tập thể,... cá nhân

Đã có thành tích.....

(Có danh sách và hồ sơ kèm theo)

Trân trọng/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TRƯỞNG KHOA/PHÒNG

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ DANH HIỆU THI ĐUA VÀ
HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG NĂM HỌC.....**
(Kèm theo Tờ trình số..... của Khoa/phòng.....)

1. DANH HIỆU CÁ NHÂN

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	DANH HIỆU THI ĐUA HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG						
			LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN	CSTĐ CẤP CƠ SỞ	CSTĐ CẤP TỈNH	CSTĐ CẤP TOÀN QUỐC	GIẤY KHEN CỦA HT	BẢNG KHEN CỦA UBND TỈNH	BẢNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CP
1									
2									
3									

2. DANH HIỆU TẬP THỂ:

ĐƠN VỊ	ĐỀ NGHỊ DANH HIỆU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG			
	TẬP THỂ LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN	TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC	GIẤY KHEN CỦA HIỆU TRƯỞNG	BẢNG KHEN CỦA UBND TỈNH

Nghệ An, ngày.....tháng.....năm.....

TRƯỞNG KHOA, PHÒNG

TRƯỜNG ĐHYK VINH
KHOA/PHÒNG....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRÍCH BIÊN BẢN

Họp bình xét thi đua, khen thưởng năm học.....

1. Thời gian, địa điểm:

2. Thành phần:

Tổng số:.....

Có mặt:....., Vắng.....(Lý do)

Chủ trì:

Thư ký:

3. Nội dung: Tổng kết phong trào thi đua và công tác khen thưởng năm học....., đề nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong năm học.

- Trích yếu một số nội dung chính theo trình tự cuộc họp;

- Kết luận:

+ Đề nghị Hội đồng Thi đua khen thưởng Nhà trường xem xét, trình Hiệu trưởng tặng (danh hiệu thi đua, khen thưởng)....cho....tập thể, ... cá nhân, cụ thể:

.....

+ Đề nghị Hội đồng Thi đua khen thưởng, Hiệu trưởng xem xét trình cấp trên xét tặng (danh hiệu thi đua, khen thưởng)...cho...tập thể,... cá nhân, cụ thể:

.....

Với số phiếu nhất trí của thành viên dự họp.

Biên bản lập xong thông qua các thành viên cùng nghe và nhất trí 100 %.

Cuộc họp kết thúc vào hồi

THƯ KÝ

CHỦ TRÌ

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁵.
4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể⁶.

III. DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHẬN⁷

1. Danh hiệu thi đua;

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Quyết định công nhận hoặc văn bản xác nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (đối với trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ)

3. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

¹ Báo cáo thành tích 01 năm đối với Tập thể lao động xuất sắc và 02 năm đối với Bảng khen cấp tỉnh.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

⁴ Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc, thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm trước thời điểm đề nghị), ví dụ:

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

⁵ Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện...

⁶ Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể (kèm theo giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận).

⁷ Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

Nghệ An, ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

ĐỀ NGHỊ TẶNG.....²

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với cá nhân)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):
- Sinh ngày, tháng, năm:
- Quê quán³:
- Trú quán:
- Đơn vị công tác:
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:

2. Thành tích đạt được của cá nhân⁴:

Đối với trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ thì ghi rõ số quyết định hoặc số văn bản xác nhận; ngày, tháng, năm của quyết định hoặc của văn bản xác nhận; cơ quan ban hành.

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁵

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng;

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

XÁC NHẬN CỦA KHOA/PHÒNG

(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

HIỆU TRƯỞNG

¹ Báo cáo thành tích 03 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, cấp tỉnh; 02 năm đối với Bằng khen cấp bộ, cấp tỉnh; 01 năm đối với Chiến sỹ thi đua cơ sở và Giấy khen.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

³ Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

⁴ Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị.

⁵ Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

- Ghi rõ số quyết định công nhận danh hiệu thi đua trong 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ v.v...

- Đối với báo cáo đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương” ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở” trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.

Trường Đại học Y khoa Vinh

BẢNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ TIÊU CHUẨN

Đơn vị:

CÁC DANH HIỆU THI ĐUA

Họ tên:

Năm học:.....

Chức danh:

(Dành cho viên chức khối hành chính)

Tiêu chí	Nội dung công tác	Điểm hoàn thành	Điểm tự chấm	Điểm thưởng	Điểm tự chấm
1	Công tác chuyên môn nghiệp vụ				
	- Hoàn thành nhiệm vụ được giao đạt năng suất, chất lượng và đảm bảo thời gian lao động theo quy định (từ 21-23 ngày công/tháng) được 10 điểm - Ngày công từ 18-20 công/tháng: trừ 02 điểm - Dưới 18 ngày công/tháng không đạt các danh hiệu thi đua	10			
	Hoàn thành vượt mức nhiệm vụ được giao với năng suất chất lượng và hiệu quả cao			0.5	
	Gương mẫu chấp hành kỷ luật lao động, noi gương cho CBVC làm theo; tham dự các cuộc họp, lễ, hội của nhà trường đầy đủ, đúng giờ	1			
	Có sáng kiến, cải tiến trong công tác chuyên môn nghiệp vụ và áp dụng hiệu quả rõ rệt (có báo cáo và được Hiệu trưởng đánh giá, xác nhận): 01 điểm Ưu tiên các sáng kiến liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin, AI, chuyển đổi số vào công tác chuyên môn, quản lý (cộng thêm 0,5 điểm)			1,5	
	Xây dựng hoặc tham gia xây dựng đề án, dự án, quy chế chuyên môn, được Hiệu trưởng phê duyệt ban hành (có xác nhận của Trường đơn vị)			1	
2	Chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia phong trào thi đua do Nhà trường phát động, các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao	1			
	Được khen thưởng trong các cuộc thi do các cấp tổ chức			1	
3	Tích cực học tập bồi dưỡng về chính trị, nghiệp vụ	1			

	Có đề tài NCKH cấp trường trở lên, bài báo đăng ở tạp chí của Trường và tương đương; bài báo hội thảo; giáo trình, tài liệu tham khảo được xuất bản			1	
	Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết nội bộ, giúp đỡ đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác trong công việc	1			
4	- Có lối sống lành mạnh (không vi phạm các quy định về nếp sống văn minh, gia đình văn hóa)				
	- Thực hiện tốt Chỉ thị 17-CT/TU Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và các quy định về an toàn giao thông	1			
	Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, tiết kiệm điện, nước của cơ quan, đơn vị	1			
5	Tham gia các phong trào do Đoàn, Công Đoàn, Nhà trường tổ chức	1			
	Cộng	17		5	

- Tự nhận danh hiệu thi đua:.....

- Ý kiến của đơn vị:.....

Vinh, ngày tháng năm

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

NGƯỜI TỰ ĐÁNH GIÁ

Trường Đại học Y khoa Vinh

Đơn vị:

Họ tên:

Chức danh:

**BẢNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ TIÊU CHUẨN
CÁC DANH HIỆU THI ĐUA**

Năm học:.....

*(Dành cho giảng viên giảng dạy tại các
Khoa, bộ môn)*

Tiêu chí	Nội dung công tác	Điểm hoàn thành	Điểm tự chấm	Điểm thưởng	Điểm tự chấm
1	Công tác đào tạo				
	Hoàn thành 100% định mức giảng dạy trong năm học được 06 điểm (căn cứ vào % định mức hoàn thành quy ra số điểm tương ứng)	6			
	Hoàn thành vượt ít nhất 50 % định mức giảng dạy trong năm học			0.5	
	Hướng dẫn sinh viên, học viên nghiên cứu khoa học, thực hiện đề tài cấp trường được nghiệm thu đạt loại khá trở lên			1	
	Hướng dẫn sinh viên, học viên có đề tài được báo cáo tại Hội nghị khoa học cấp trường trở lên			1	
	<i>(Lưu ý: điểm thưởng chỉ tính một lần điểm/năm học với tất cả SV, HV đạt giải)</i>				
2	Công tác nghiên cứu khoa học, công nghệ				
	Hoàn thành 100% định mức nghiên cứu khoa học đạt 6 điểm (căn cứ vào % định mức hoàn thành quy ra số điểm tương ứng)	6			
	Giáo trình, sách tham khảo và tài liệu dịch được xuất bản có mã số ISBN (tính theo năm được in). Chủ biên 03 điểm, thành viên chính 1.5 điểm, thư kí 0.5 điểm			5	
	Tài liệu tham khảo cấp Trường được Hội đồng nghiệm thu. Chủ biên 1.5 điểm, các thành viên khác 0.5 điểm			2	
	Đề tài cấp cơ sở: Tổng số điểm 3đ/đề tài. Trong đó chủ trì 02 điểm, thành viên 01 điểm, thư kí 0.5 điểm			3.5	

	Đề tài cấp Bộ/Tỉnh, dự án sản xuất thử được tổng 06 điểm/đề tài. Trong đó chủ trì 03 điểm, cộng tác viên 02 điểm, thư ký 01 điểm			6	
	Đề tài/chương trình cấp nhà nước 24 điểm/đề tài. Trong đó chủ trì 14 điểm, cộng tác viên 10 điểm			24	
	Báo cáo trong Hội thảo khoa học cấp Trường và tương đương			0.5đ/bài	
	Có sáng kiến, cải tiến trong công tác chuyên môn nghiệp vụ và áp dụng hiệu quả rõ rệt (có báo cáo và được Hiệu trưởng đánh giá, xác nhận): 01 điểm Ưu tiên các sáng kiến liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin, AI, chuyển đổi số vào công tác chuyên môn, quản lý (cộng thêm 0,5 điểm)			1.5	
	Báo cáo trong Hội thảo Khoa học cấp Quốc gia			1đ/bài	
	Báo cáo trong Hội thảo Khoa học Quốc tế			1.5đ/bài	
	Bài báo đúng chuyên ngành đăng ở tạp chí của Trường và tương đương			1đ/bài	
	Bài báo đúng chuyên ngành đăng ở tạp chí khoa học được Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước tỉnh 01 điểm khoa học trở lên			2đ/bài	
	Bài báo đúng chuyên ngành đăng ở tạp chí khoa học nước ngoài có mã số ISSN			3đ/bài	
	Có sản phẩm, công trình khoa học công nghệ đạt giải chính thức trong các cuộc thi cấp tỉnh trở lên			2đ/sp	
	Có sản phẩm, công trình khoa học công nghệ đạt giải chính thức trong các cuộc thi quốc tế			3đ/sp	
3	Chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của Nhà trường; tham dự các cuộc họp, lễ, hội của nhà trường đầy đủ, đúng giờ	1			
4	Tích cực học tập nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ, cụ thể: - Có trách nhiệm trong việc tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ qua các báo cáo chuyên đề trong sinh hoạt Khoa/bộ môn, dự giờ theo quy định: 1 điểm - Đi học tập nâng cao trình độ chuyên môn, chính trị	2			

	(LLCT trung cấp, cao cấp, Nghiên cứu sinh): 1 điểm (Những người trong độ tuổi quy định tại điều 9 Quy chế này, có điều kiện về thời gian, năng lực nhưng không hoặc chưa đi học NCS: trừ 02 điểm)				
	Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết nội bộ, giúp đỡ đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác trong công việc	1			
5	- Có lối sống lành mạnh (không vi phạm các quy định về nếp sống văn minh, gia đình văn hóa) - Thực hiện tốt Chi thị 17-CT/TU Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và các quy định về an toàn giao thông	1			
6	Tham gia các phong trào Đoàn, Hội - Đối với viên chức trong độ tuổi Đoàn không tích cực tham gia các phong trào hoạt động của Đoàn, Hội trừ 01 điểm				
	Cộng	17			

- Tự nhận danh hiệu thi đua:.....

- Ý kiến của đơn vị:.....

Vinh, ngày tháng năm

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

NGƯỜI TỰ ĐÁNH GIÁ

Trường Đại học Y khoa Vinh

Đơn vị:

Họ tên:

Chức danh:

**BẢNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ TIÊU CHUẨN
CÁC DANH HIỆU THI ĐUA**

Năm học:.....

*(Dành cho giảng viên làm việc kiêm nhiệm
tại các phòng ban)*

Tiêu chí	Nội dung công tác	Điểm hoàn thành	Điểm tự chấm	Điểm thưởng	Điểm tự chấm
1	Công tác chuyên môn nghiệp vụ tại phòng ban				
	- Hoàn thành nhiệm vụ được giao đạt năng suất, chất lượng và đảm bảo thời gian lao động theo quy định (từ 21-23 ngày công/tháng) được 5 điểm - Ngày công từ 18-20 công/tháng: trừ 02 điểm - Dưới 18 ngày công/tháng không đạt các danh hiệu thi đua	5			
	Hoàn thành vượt mức nhiệm vụ được giao với năng suất chất lượng và hiệu quả cao			0.5	
	Gương mẫu chấp hành kỷ luật lao động, noi gương cho CBVC làm theo; tham dự các cuộc họp, lễ, hội của nhà trường đầy đủ, đúng giờ			0.5	
	Có sáng kiến, cải tiến trong công tác chuyên môn nghiệp vụ và áp dụng hiệu quả rõ rệt (có báo cáo và được Hiệu trưởng đánh giá, xác nhận): 01 điểm Ưu tiên các sáng kiến liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin, AI, chuyển đổi số vào công tác chuyên môn, quản lý (cộng thêm 0,5 điểm)			1,5	
	Xây dựng hoặc tham gia xây dựng đề án, dự án, quy chế chuyên môn đã được Hiệu trưởng phê duyệt ban hành (có xác nhận của Trường đơn vị)			1	
2	Chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia phong trào thi đua do Nhà trường phát động, các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao	1			
	Được khen thưởng trong các cuộc thi do các cấp tổ chức			1	
3	Tích cực học tập bồi dưỡng về chính trị, nghiệp vụ	1			
	Có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn (ĐH, SĐH) Không đi học nếu trong độ tuổi quy định (quy định tại Điều 9 Quy chế này) trừ 01 điểm			1	
4	Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết nội bộ, giúp đỡ đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác trong công việc	1			

	- Có lối sống lành mạnh (không vi phạm các quy định về nếp sống văn minh, gia đình văn hóa) - Thực hiện tốt Chỉ thị 17-CT/TU Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và các quy định về an toàn giao thông	1			
	Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, tiết kiệm điện, nước của cơ quan, đơn vị	1			
	Công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học				
	Hoàn thành 100% định mức giảng dạy trong năm học được 02 điểm; Hoàn thành 100% định mức nghiên cứu khoa học đạt 03 điểm (căn cứ vào % định mức hoàn thành quy ra số điểm tương ứng)	7			
	Hoàn thành vượt ít nhất 30% định mức giảng dạy trong năm học			0.5	
	Hướng dẫn sinh viên, học viên bảo vệ khóa luận tốt nghiệp đạt loại khá trở lên			1	
	Hướng dẫn sinh viên, học viên nghiên cứu khoa học, thực hiện đề tài cấp trường được nghiệm thu đạt loại khá trở lên			1	
	Hướng dẫn sinh viên, học viên có đề tài được báo cáo tại Hội nghị khoa học cấp trường trở lên			1	
	<i>(Lưu ý: điểm thưởng chỉ tính một lần điểm/năm học với tất cả SV, HV đạt giải)</i>				
5	Giáo trình, sách tham khảo và tài liệu dịch được xuất bản có mã số ISBN (tính theo năm được in). Chủ biên 03 điểm, thành viên chính 1.5 điểm, thư ký 0.5 điểm			5	
	Tài liệu tham khảo cấp Trường được Hội đồng nghiệm thu. Chủ biên 1.5 điểm, các thành viên khác 0.5 điểm			2	
	Đề tài cấp cơ sở: Tổng số điểm 3đ/đề tài. Trong đó chủ trì 02 điểm, thành viên 01 điểm, thư ký 0.5 điểm			3.5	
	Đề tài cấp Bộ/Tỉnh, dự án sản xuất thử được tổng 06 điểm/đề tài. Trong đó chủ trì 03 điểm, cộng tác viên 02 điểm, thư ký 01 điểm			6	
	Đề tài/chương trình cấp nhà nước 24 điểm/đề tài. Trong đó chủ trì 14 điểm, cộng tác viên 10 điểm			24	
	Báo cáo trong Hội thảo khoa học cấp Trường và tương đương			0.5đ/bài	
	Báo cáo trong Hội thảo Khoa học cấp Quốc gia			1đ/bài	
	Báo cáo trong Hội thảo Khoa học Quốc tế			1.5đ/bài	
	Bài báo đúng chuyên ngành đăng ở tạp chí của Trường và tương đương			1đ/bài	
	Bài báo đúng chuyên ngành đăng ở tạp chí khoa học được Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước tỉnh 01 điểm khoa học trở lên			2đ/bài	
	Bài báo đúng chuyên ngành đăng ở tạp chí khoa học			3đ/bài	

	nước ngoài có mã số ISSN				
	Có sản phẩm, công trình khoa học công nghệ đạt giải chính thức trong các cuộc thi cấp tỉnh trở lên			2đ/sp	
	Có sản phẩm, công trình khoa học công nghệ đạt giải chính thức trong các cuộc thi quốc tế			3đ/sp	
6	Tham gia các phong trào Đoàn, Hội - Đối với viên chức trong độ tuổi Đoàn không tích cực tham gia các phong trào hoạt động của Đoàn, Hội trừ 01 điểm				
	Cộng	177			

- Tự nhận danh hiệu thi đua:.....

- Ý kiến của đơn vị:.....

Vinh, ngày tháng năm

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

NGƯỜI TỰ ĐÁNH GIÁ